

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 518/2018/TLST-HNGĐ ngày 07/8/2018 về việc “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà Văn Thị Kim C, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Đường B, Phường B, thành phố Đ.

Bị đơn: Ông Nguyễn Đức D, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Đường Đ, Phường D, thành phố Đ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Văn Thị Kim C và ông Nguyễn Đức D.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Buộc giao con chung là cháu Nguyễn Đức D, sinh ngày 25/6/2004 cho bà Văn Thị Kim C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Ông Nguyễn Đức D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

- Về án phí: bà Văn Thị Kim C chịu 150.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí bà C đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0008382 ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ. Hoàn trả cho bà Văn Thị Kim C 150.000đ tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- Viện kiểm sát Tp Đ;
- Thi hành án dân sự Tp Đ;
- UBND Phường D, tp Đ ;
- Dương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Báu